

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2026

Số: 272/2026/QĐST-VHNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án năm 2025

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 200/2026/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc “ Yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, chia tài sản chung khi ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1994

Căn cước số: 08209400xxxx do Bộ Công an cấp ngày 19/11/2024

Địa chỉ : xã M, tỉnh Đồng Tháp

2. Bà Võ Thị Mỹ P, sinh năm 1996

CCCD số: 07919602xxxx do Cục trưởng Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/07/2021

Địa chỉ : phường C, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc ông Nguyễn Anh K và bà Võ Thị Mỹ P thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung được thể hiện tại Biên bản Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Anh K và bà Võ Thị Mỹ P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 96/2022 do Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8 (nay là phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/9/2022 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Ông Nguyễn Anh K và bà Võ Thị Mỹ P xác nhận không có.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Anh K và bà Võ Thị Mỹ P xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Anh K và bà Võ Thị Mỹ P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Nguyễn Anh K và bà Võ Thị Mỹ P chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Nguyễn Anh K và bà Võ Thị Mỹ P đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, ký hiệu: BLTU/26E, số 0006314 ngày 20/01/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Anh K và bà Võ Thị Mỹ P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh
- UBND phường Chánh Hưng, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Lê Long Toàn